

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí
bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách nhà nước cấp**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 (số 01/2002/QH11);

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách nhà nước cấp như sau:

Điều 1. Quy định chung

1. Thông tư này hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (sau đây viết tắt là TTATGT).

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT; bao gồm: Ủy ban An toàn giao thông quốc gia; Ban An toàn giao thông địa phương; các lực lượng trực tiếp tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông trực thuộc Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Nguồn kinh phí bảo đảm TTATGT: Kinh phí ngân sách nhà nước cấp từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành do các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện; các khoản hỗ trợ, viện trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động đảm bảo TTATGT và nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

4. Các tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT phải chi theo nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt và trong dự toán chi ngân sách nhà nước đã được giao, đảm bảo đúng chế độ chi tiêu hiện hành của nhà nước; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí hàng năm theo quy định hiện hành.

Điều 2. Nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông của trung ương

1. Nội dung chi bảo đảm TTATGT của Ủy Ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ Giao thông vận tải:

a) Chi xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về bảo đảm TTATGT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, để các Bộ, ngành và địa phương thực hiện;

b) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ về bảo đảm TTATGT;

c) Chi truyền truyền, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông; Nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm TTATGT;

d) Chi hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác bảo đảm TTATGT;

đ) Chi tập huấn nghiệp vụ an toàn giao thông quốc gia;

e) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT;

g) Chi khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật;

h) Chi thăm hỏi gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng hoặc nạn nhân có hoàn cảnh khó khăn;

i) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT. Việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

k) Chi sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT;

l) Chi hỗ trợ ban đầu cho cán bộ bị thương, tai nạn hoặc gia đình cán bộ hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT;

m) Chi bồi dưỡng làm đêm, làm thêm giờ theo quy định hiện hành;

n) Chi khác bảo đảm TTATGT (nếu có).

2. Nội dung chi bảo đảm TTATGT của Bộ Công an:

a) Chi truyền truyền, hội nghị, hội thảo về công tác bảo đảm TTATGT;

b) Chi hoạt động kiểm tra về công tác bảo đảm TTATGT;

c) Chi tập huấn nghiệp vụ về TTATGT;

d) Chi thực hiện quá trình điều tra tai nạn giao thông;

đ) Chi bồi dưỡng cho cán bộ chiến sỹ trực tiếp tham gia bảo đảm TTATGT ban đêm (bao gồm cả lực lượng cảnh sát khác tham gia trực tiếp cho nhiệm vụ bảo đảm TTATGT theo quy định tại Nghị định số 27/2010/NĐ-CP ngày 24/3/2010 của Chính phủ quy định việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và công an xã phối hợp với Cảnh sát giao thông đường bộ tham gia tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong trường hợp cần thiết và Thông tư số 47/2011/TT-BCA ngày 2/7/2011 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 27/2010/NĐ-CP của Chính phủ);

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT. Việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi sửa chữa trang thiết bị, phương tiện, xăng dầu phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT;

h) Chi sửa chữa, nâng cấp sở chỉ huy, đội, đồn, trạm kiểm soát giao thông, nơi tạm giữ phương tiện vi phạm TTATGT; sửa chữa trang thiết bị, máy móc, phương tiện phục vụ công tác bảo đảm TTATGT;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật;

k) Chi hỗ trợ ban đầu cho cán bộ chiến sỹ bị thương, tai nạn hoặc gia đình cán bộ chiến sỹ hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT;

l) Chi hợp tác quốc tế về TTATGT;

m) Chi khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT (nếu có).

Điều 3. Nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông của địa phương

1. Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông;

2. Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm TTATGT; nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm TTATGT;

3. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT;

4. Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn;

5. Chi khắc phục sự cố đảm bảo an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;